

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:16/2024/HSST

Ngày:19-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Long
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Quỳnh Chi, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 406/2023/TLST-HS, ngày 29 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 01 năm 2024, đối với:

- **Bị cáo: Nguyễn Văn C;** Tên gọi khác: Không, Sinh năm 1968

Nơi cư trú: xóm TV, xã AK, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; con ông: Nguyễn Mạnh C1, sinh năm 1944 và bà Phạm Thị M (đã chết); Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ là Lê Thị H, sinh năm 1968; có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1995.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993(vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 10, phường TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 8 giờ 30 phút ngày 07/11/2023, tổ công tác Công an phường TĐ, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực cổng phụ Bệnh viện A TN thuộc tổ 01, phường TĐ, thành phố TN thì phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra, người đàn ông trên khai tên là Nguyễn Văn C, đồng thời C tự giác lấy từ túi áo ngực bên trái đang mặc ra 01 gói vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong chứa 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu C). C khai là ma túy Heroine của C mua hộ người khác để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn C, niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định, ngoài ra không thu giữ gì khác.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu C có khối lượng 0,327 gam (niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định).

Tại bản Kết luận giám định số 1273/KL-KTHS ngày 15/11/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C1 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine; có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,327 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C khai nhận: Khoảng 4 giờ sáng ngày 07/11/2023, C đang trông bố tại tầng 8 Bệnh viện A TN thì gặp và nói chuyện với một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) ở khu vực hành lang Bệnh viện, sau đó người này có nhờ C mua hộ ma túy để sử dụng thì C đồng ý. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, nam thanh niên trên đưa cho C 200.000 đồng để C đi mua hộ ma túy. C cầm tiền đi ra khu vực cổng phụ Bệnh viện A TN thuộc tổ 01, phường TĐ, thành phố TN, gặp và mua 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng của 01 người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng. Mua xong, C cất gói ma túy vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đi bộ vào Bệnh viện thì bị tổ công tác của Công an phường TĐ, thành phố TN phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Vật chứng của vụ án là: 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu C1, C2. Hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN chờ xử lý.

Do có hành vi nêu trên, nên tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSTPTN, ngày 29/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Phần luận tội tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 10/CT-VKSNDTP ngày 29/12/2023 đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong C1, C2

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, xã hội và thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn C tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 07/11/2023 tại khu vực tổ 1, phường TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,327 gam ma túy loại heroine, là ma túy C mua hộ một nam thanh niên không biết họ tên địa chỉ, mục đích để sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy trên theo C khai là mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cổng phụ Bệnh viện A TN thuộc tổ 1, phường TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên với số tiền là 200.000 đồng.

Hành vi biết người khác mua chất ma túy về để sử dụng trái phép mà đi mua hộ 0,327 gam ma túy, loại Heroin của Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:.

...

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người, làm phát sinh các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua hộ ma túy cho người khác sử dụng là vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS là: “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bố bị cáo là ông Nguyễn Mạnh C1 được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất; Hội cựu giáo chức Việt Nam tặng kỷ niệm chương nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng bị cáo phạm tội vì một phút bồng bột của bản thân mà đi mua ma túy hộ người khác về để họ sử dụng, bản thân bị cáo không nghiện, tuổi đời không còn trẻ có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên khi xem xét lượng hình HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, trở thành công dân có ích.

Mức án mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS, thì:

“5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo phạm tội không vì mục đích lợi nhuận, không có tài sản gì nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. *Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án*:

Người nam thanh niên nhờ C mua ma túy để sử dụng, Nguyễn Văn C khai bị cáo quen ở Viện A khi đi chăm bố, C không rõ lai lịch nên cơ quan Công an thành phố TN không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Nguồn gốc số ma túy loại Heroin, Nguyễn Văn C khai mua của một người đàn ông không quen biết (không rõ họ, tên, địa chỉ) ở khu vực công phụ Bệnh viện A thuộc tổ 1, phường TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định người đàn ông trên, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[7]. *Vật chứng vụ án*:

Số ma túy thu giữ của bị cáo và các vỏ bao thu giữ ban đầu, hoàn lại sau giám định được niêm phong trong các phong bì ký hiệu C1,C2 là vật cấm lưu thông, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm

s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về tội danh và hình phạt:

2.1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2.2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong ký hiệu C1 (hoàn trả 0,314 gam ma túy loại Heroine và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định.

- 01 bì niêm phong ký hiệu C2 bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 76 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, ngày 15/01/2024).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Duyên

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Trần Thị Duyên

